

**Phụ lục 102****BẢNG GIÁ ĐẤT XÃ TÂY PHÚ**

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số /2025/NQ-HĐND ngày tháng năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang)

**A. ĐẤT Ở**

Đơn vị tính: 1.000 đồng/m<sup>2</sup>

STT	Tên đường	Giá đất	Ghi chú
<b>1</b>	<b>Tỉnh lộ 947</b>		
	- Cầu ranh An Bình - Vọng Thê đến Trường Tiểu Học B An Bình (điểm chính)	460	
	- Tiểu học B An Bình (điểm chính) - Kênh 3/2	1.320	
	- Kênh 3/2 - Ranh xã Vĩnh An (trừ Cụm dân cư Phú Hòa)	518	
<b>2</b>	<b>Lộ 15: Cầu Kênh Đào - Cầu đúc Núi Trọi</b>	360	
<b>3</b>	<b>Đường Vành đai Núi Trọi: Cầu đúc Núi Trọi - Cầu Vành đai Núi Trọi</b>	288	
<b>4</b>	<b>Tuyến bờ Bắc Kênh Vành Đai Núi Trọi: Suốt tuyến</b>	173	
<b>5</b>	<b>Đường Kênh Núi Trọi</b>		
	- Cầu đúc Núi Trọi - Cầu Bình An - Cầu Vành đai Núi Trọi	207	
	- Cầu Vành đai Núi Trọi - Cầu Núi Trọi (Điểm giáp đường tỉnh lộ 947)	173	
<b>6</b>	<b>Tuyến bờ Nam Kênh Núi Trọi: Suốt tuyến</b>	173	
<b>7</b>	<b>Tuyến bờ Tây Kênh Núi Trọi: Suốt tuyến</b>	173	
<b>8</b>	<b>Bờ Đông Kênh Núi Chóc - Năng Gù</b>		
	- Kênh Trường Tiền - Nhà ông Hòa (ấp Tân Mỹ)	288	

STT	Tên đường	Giá đất	Ghi chú
	- Hết ranh đất nhà ông Hòa (ấp Tân Mỹ) - Kênh Mỹ Phú Đông (ấp Tân Mỹ)	360	
	- Ranh Trường cấp II Mỹ Phú Đông - Cầu Mỹ Giang	288	
<b>9</b>	<b>Chợ Mỹ Phú Đông</b>		
	- Kênh Mỹ Phú Đông (ấp Tân Mỹ) – Bưu điện xã	1.080	
	- Bưu điện xã (ấp Tân Mỹ) - Ranh Trường cấp 2 Mỹ Phú Đông	460	
	- Hai bên nhà lồng chợ (Đường nhựa liên xã 3,5m - Bê tông nội chợ 2m)	1.920	
	- Các đường còn lại	1.440	
<b>10</b>	<b>Chợ Tây Phú</b>		
	- Nội chợ: Cặp 2 bên nhà lồng chợ	2.400	
	- Đường Hậu Chợ: Từ Kênh Mỹ Phú Đông - Tỉnh lộ 947	960	
<b>11</b>	<b>Bờ tây Kênh Mướp Vắn: Ranh Óc Eo - Ranh Vĩnh An</b>	403	
<b>12</b>	<b>Đường bờ Nam kênh Mỹ Phú Đông: Kênh Mướp Vắn - ranh Định Mỹ (trừ chợ Mỹ Phú Đông, KDC Tân Phú, KDC Phú Hiệp)</b>	173	
<b>13</b>	<b>Đường bờ Bắc Kênh Mỹ Phú Đông: Kênh Mướp Vắn - ranh Định Mỹ (trừ khu hành chính Ủy Ban Mỹ Phú Đông cũ, Chợ Tây Phú, khu hành chính Ủy Ban Tây Phú mới)</b>	115	
<b>14</b>	<b>Hai bên Kênh Phú Tuyến 1: Suốt tuyến</b>	173	
<b>15</b>	<b>Hai bên Kênh Phú Tuyến 2: Suốt tuyến</b>	173	
<b>16</b>	<b>Tuyến bờ Bắc Kênh Tân Tuyến: Suốt tuyến</b>	173	
<b>17</b>	<b>Tuyến bờ Bắc Kênh Vọng Đông 2: Kênh Mướp Vắn - Kênh Núi Chóc Năng Gù</b>	173	

STT	Tên đường	Giá đất	Ghi chú
18	Hai bên Kênh Vọng Đông 1: Kênh Vành đai Núi Trọi - Kênh Núi Chóc Năng Gù	173	
19	Hai bên kênh Định Mỹ 2: Kênh Núi Chóc Năng Gù - Ranh Định Mỹ	115	
20	KDC Phú Hiệp: Các đường trong KDC	541	
21	KDC Tân Phú: Các đường trong KDC	575	
22	KDC Phú Hòa		
	- Đường nhựa 4,0m liên xã: Ranh Khu dân cư - Ranh Vĩnh An	575	
	- Các đường còn lại trong KDC	403	
23	Bờ Tây Kênh Núi Chóc - Năng Gù: Kênh Trường Tiền - Kênh Vọng Đông 2	173	
24	Đường đất bờ Bắc kênh Nóp Lê: Cầu Ngã Năm - Ranh xã Định Mỹ	115	
25	Đường bờ Nam kênh Nóp Lê: Cầu Ngã Năm - Kênh Mỹ Giang	115	
26	Đường bê tông kênh Mỹ Giang: Cầu Mỹ Giang - Kênh ranh Định Mỹ	115	
27	Đường bờ Bắc kênh Trường Tiền: Kênh Mướp Vắn - Ranh Định Mỹ	115	
28	Đường bờ Nam kênh Trường Tiền: Kênh Mướp Vắn - Ranh Định Mỹ	115	
29	Đường kênh Ranh Làng: Kênh Mướp Vắn - Ranh Định Mỹ	115	
30	Đường Bờ Nam Kênh Huệ Đức: Bờ Tây Kênh Mướp Vắn - Ranh Cô Tô	100	
31	Hai bên Kênh Vĩnh Tây: Kênh Mướp Vắn - Ranh Định Mỹ	115	
*	Chợ Sơn Hiệp		
32	Đường số 6: Đường số 1 - Đường số 3	840	
33	Đường số 1: Đường số 7 - Đường số 8	840	

STT	Tên đường	Giá đất	Ghi chú
34	Đường số 2: Đường số 6 - Đường số 7	1.200	
35	Đường số 7: Đường số 1 - Đường số 3	900	
36	Đường số 8: Đường số 1 - Đường số 4	696	
37	Đường số 3: Đường số 9 - Đường số 7	840	
38	Đường số 4: Đường số 9 - Đường số 7	540	
*	Khu dân cư chợ Tây Phú		
39	Đường số 01, 02	920	
40	Đường bê tông nối Đường số 01, 02	920	
41	Đường số 03, 04	1.265	
42	Đường cặp mương 3/2	92	
43	Các tuyến đường khác có nền đường $\geq 3\text{m}$ được trải bê tông hoặc nhựa	130	
44	Các tuyến đường khác có nền đường $< 3\text{m}$ được trải bê tông hoặc nhựa	110	
45	Các tuyến đường còn lại	100	

**B. ĐẤT NÔNG NGHIỆP***Đơn vị tính: 1.000 đồng/m<sup>2</sup>*

<b>Khu vực</b>	<b>Loại đất, vị trí</b>	<b>Giá đất</b>			<b>Ghi chú</b>
		<b>Vị trí 1</b>	<b>Vị trí 2</b>	<b>Vị trí 3</b>	
<b>I</b>	<b>Khu vực thuộc các ấp: ấp Sơn Hiệp, ấp Phú Bình, ấp Phú Hiệp, ấp Phú An</b>				
<b>1</b>	<b>Đất trồng cây hàng năm, đất có mặt nước nuôi trồng thủy sản</b>				
	- Tiếp giáp lộ giao thông nông thôn, đường liên xã, giao thông thủy (kênh cấp I):				
	Kênh Mướp Vắn:				
	- Nhựa 4,0m (Ranh Óc Eo - Ranh Vĩnh An)	44	35		
	- Nhựa 3,5m liên xã (Ranh Óc Eo - Ranh Vĩnh An)	44	35		
	- Tiếp giáp lộ giao thông nông thôn, đường liên xã, giao thông thủy (kênh cấp II):				
	- Tiếp giáp các kênh cấp II trong toàn xã (Ranh Cô Tô - Ranh Định Mỹ)	44	35		
	Khu vực còn lại:				
	- Tiếp giáp kênh cấp III	39			
	Khu vực còn lại	33			
<b>2</b>	<b>Đất trồng cây lâu năm</b>				
	- Tiếp giáp lộ giao thông nông thôn, đường liên xã, giao thông thủy (kênh cấp I):				
	- Kênh Mướp Vắn (Ranh Óc Eo - Ranh Vĩnh An)	50	40		

Khu vực	Loại đất, vị trí	Giá đất			Ghi chú
		Vị trí 1	Vị trí 2	Vị trí 3	
	- Tiếp giáp lộ giao thông nông thôn, đường liên xã, giao thông thủy (kênh cấp II):				
	- Tiếp giáp các kênh cấp II trong toàn xã (Ranh Cô Tô - Ranh Định Mỹ)	50	40		
	Khu vực còn lại:				
	- Tiếp giáp kênh cấp III	44			
	Khu vực còn lại	39			
<b>II</b>	<b>Khu vực thuộc các ấp: ấp Tân Phú, ấp Tân Mỹ, ấp Tân Đông</b>				
<b>1</b>	<b>Đất trồng cây hàng năm, đất có mặt nước nuôi trồng thủy sản</b>				
	- Tiếp giáp lộ giao thông nông thôn, đường liên xã, giao thông thủy (kênh cấp I):				
	- Kênh Núi Chóc - Năng Gù (Ranh Định Mỹ - ranh Ốc Eo)	44	35		
	- Tiếp giáp lộ giao thông nông thôn, đường liên xã, giao thông thủy (kênh cấp II):				
	- Kênh Trường Tiền (Ranh Định Mỹ - Kênh Mướp Vắn)	44	35		
	- Kênh Mỹ Phú Đông (Ranh Định Mỹ - Kênh Mướp Vắn)	44	35		
	- Kênh Vọng Đông 1 (Kênh Núi Chóc Năng Gù - Kênh Vành đai Núi Trọi)	44	35		
	- Kênh Định Mỹ 2 (Kênh Núi Chóc Năng Gù - Ranh Định Mỹ)	44	35		
	- Kênh Nóp Lê (Kênh Núi Chóc Năng Gù - kênh Mỹ Giang)	44	35		

Khu vực	Loại đất, vị trí	Giá đất			Ghi chú
		Vị trí 1	Vị trí 2	Vị trí 3	
	- Kênh Vọng Đông 2 (Kênh Núi Chóc Năng Gù - Kênh Tây Phú)	44	35		
	- Kênh Mỹ Giang (Kênh Núi Chóc Năng Gù - Ranh Định Mỹ)	44	35		
	Khu vực còn lại:				
	- Tiếp giáp kênh cấp III	39			
	Khu vực còn lại	33			
<b>2</b>	<b>Đất trồng cây lâu năm</b>				
	- Tiếp giáp lộ giao thông nông thôn, đường liên xã, giao thông thủy (kênh cấp I):				
	- Kênh Núi Chóc - Năng Gù (Ranh Định Mỹ - Ranh Ốc Eo)	50	40		
	- Tiếp giáp lộ giao thông nông thôn, đường liên xã, giao thông thủy (kênh cấp II):				
	- Kênh Trường Tiền (Ranh Định Mỹ - Kênh Mướp Vắn)	44	35		
	- Kênh Mỹ Phú Đông (Ranh Định Mỹ - Kênh Mướp Vắn)	44	35		
	- Kênh Vọng Đông 1 (Kênh Núi Chóc Năng Gù - Kênh Mướp Vắn)	44	35		
	- Kênh Định Mỹ 2 (Kênh Núi Chóc Năng Gù - Ranh Định Mỹ)	44	35		
	- Kênh Nóp Lê (Kênh Núi Chóc Năng Gù - kênh Mỹ Giang)	44	35		
	- Kênh Vọng Đông 2 (Kênh Núi Chóc Năng Gù - Kênh Mướp Vắn)	44	35		

Khu vực	Loại đất, vị trí	Giá đất			Ghi chú
		Vị trí 1	Vị trí 2	Vị trí 3	
	- Kênh Mỹ Giang (Kênh Núi Chóc Năng Gù - Ranh Định Mỹ)	44	35		
	Khu vực còn lại:				
	- Tiếp giáp kênh cấp III	44			
	Khu vực còn lại	39			
<b>III</b>	<b>Khu vực thuộc các ấp: ấp Phú Thuận, ấp Phú Thạnh, ấp Phú Hòa, ấp Phú Lợi, ấp Phú Hùng</b>				
<b>1</b>	<b>Đất trồng cây hàng năm, đất có mặt nước nuôi trồng thủy sản</b>				
	- Tiếp giáp lộ giao thông nông thôn, đường liên xã, giao thông thủy (kênh cấp I):				
	- Nhựa 4,0m liên xã (kênh Mướp Vắn) (Ranh Ốc Eo - Ranh Vĩnh An)	44	35		
	- Nhựa 3,5m liên xã (kênh Mướp Vắn) (Ranh Ốc Eo - Ranh Vĩnh An)	44	35		
	- Tiếp giáp lộ giao thông nông thôn, đường liên xã, giao thông thủy (kênh cấp II):				
	- Tiếp giáp các kênh cấp II trong toàn xã (Ranh Cô Tô - Ranh Ốc Eo & Vĩnh An)	44	35		
	Khu vực còn lại:				
	- Tiếp giáp kênh cấp III	39			
	Khu vực còn lại	33			
<b>2</b>	<b>Đất trồng cây lâu năm</b>				
	- Tiếp giáp lộ giao thông nông thôn, đường liên xã, giao thông thủy (kênh cấp I):				



Khu vực	Loại đất, vị trí	Giá đất			Ghi chú
		Vị trí 1	Vị trí 2	Vị trí 3	
	- Hai bên Kênh Mướp Văn (Ranh Óc Eo - Ranh Tây Phú)	50	40		
	- Tiếp giáp lộ giao thông nông thôn, đường liên xã, giao thông thủy (kênh cấp II):				
	- Tiếp giáp các kênh cấp II trong toàn xã (Ranh Cô Tô - Ranh Óc Eo & Vĩnh An)	50	40		
	Khu vực còn lại:				
	- Tiếp giáp kênh cấp III	44			
	Khu vực còn lại	39			